

Cà Mau, ngày 01 tháng 10 năm 2020

## BẢNG CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI KIỂM CHẤT LƯỢNG NƯỚC THÀNH PHẨM THÁNG 9/2020

### 1. Khu vực TP. Cà Mau

- \* Tổng số mẫu thử nghiệm (hóa lý và vi sinh): 30 mẫu/ tháng
- \* Tổng số chỉ tiêu thử nghiệm: 08 chỉ tiêu nhóm A theo QCVN 01: 2009/ BYT về chất lượng nước ăn uống.
- \* Tổng số chỉ tiêu chưa đạt: 0 chỉ tiêu.

### 2. Khu vực các huyện

- \* Tổng số mẫu thử nghiệm (hóa lý và vi sinh): 55 mẫu/ tháng
- \* Tổng số chỉ tiêu thử nghiệm: 08 chỉ tiêu nhóm A theo QCVN 01: 2009/ BYT về chất lượng nước ăn uống.
- \* Tổng số chỉ tiêu chưa đạt: 0 chỉ tiêu.

Khu vực lấy mẫu thử nghiệm	Đơn vị quản lý trực tiếp	Số mẫu/ tháng		Kết quả hóa lý		Kết quả vi sinh		Ghi chú (KQ không đạt)
		Hóa lý	Vi sinh	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
TP. Cà Mau	XNCN TPCM	30	30	30	0	30	0	
Huyện Cái Nước	CNCN Cái Nước	4	4	4	0	4	0	
Huyện Phú Tân	CNCN Phú Tân	6	6	6	0	6	0	
Huyện Năm Căn	CNCN Năm Căn	6	6	6	0	6	0	

Huyện Trần Văn Thời	CNCN Trần V Thời	12	12	12	0	12	0	
Huyện Ngọc Hiển	CNCN Ngọc Hiển	4	4	4	0	4	0	
Huyện Thới Bình	CNCN Thới Bình	7	7	7	0	7	0	
Huyện U Minh	CNCN U Minh	9	9	9	0	9	0	
Huyện Đầm Dơi	CNCN Đầm Dơi	7	7	7	0	7	0	
<b>Tổng Cộng</b>		<b>85</b>	<b>85</b>	<b>85</b>	<b>0</b>	<b>85</b>	<b>0</b>	
<b>Tỉ lệ (%)</b>				<b>100</b>	<b>0</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	

**Kết luận:**

\* Chất lượng nước tại khu vực TP. Cà Mau và các huyện trên mạng lưới cấp nước được Công ty giám sát chặt chẽ theo QCVN 01: 2009/BYT. *Ksue*

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Phạm Cận Phong*